

Tầm quan trọng của việc dạy và học tiếng Anh chuyên ngành ở Trường Đại học Điện lực trong đào tạo nhân lực thời kỳ hội nhập, phát triển

Bùi Thị Minh

*ThS, Khoa Ngoại ngữ, Trường ĐH Điện Lực

Received: 15/2/2024; Accepted: 23/2/2024; Published: 9/3/2024

Abstract: Foreign languages, especially English, are the door to open and integrate with the world: You can study abroad, study foreign documents, update international news, and update the latest technology inventions in the world,... so it is really necessary in the current era of the fourth industrial revolution. Fully aware of that, Electricity University has focused on teaching specialized English to students and determined English to be one of the criteria to ensure students' output standards when graduating from the University.

Keywords: Professional English, output standards, students, Electricity University.

1. Mở đầu

Năng lực của lao động Việt Nam chưa đáp ứng được yêu cầu của hội nhập hiện nay. Theo công bố mới đây của Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương CIEM: “NSLĐ của gần 16 người Việt Nam mới bằng một người Singapo; gần 7 người Việt Nam mới bằng một người Hàn Quốc” năm 2016. NSLĐ của nhân lực Việt Nam đã có khởi sắc, đến năm 2023 NSLĐ của gần 10 người Việt Nam mới bằng một người Singapo, 5 người Việt Nam mới bằng 1 người Hàn Quốc, có thực trạng này là do nhiều nguyên nhân. Một trong những nguyên nhân đó là do, trình độ ngoại ngữ của học sinh và ngay cả SV khi tốt nghiệp ra trường cũng không thể giao tiếp bằng tiếng Anh. Điều này được minh chứng qua phổ điểm thi Tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia của học sinh môn Tiếng Anh thường có phổ điểm thấp nhất chỉ hơn 3 điểm, điều này minh chứng cho trình độ ngoại ngữ nói chung của học sinh phổ thông và SV Việt Nam là rất kém.

Nắm bắt được xu thế phát triển của thời đại, ngày từ năm 2017 trường ĐHTĐ Điện lực đã quy định về chuẩn đầu ra tiếng Anh cho SV ĐHTĐ chính quy Quyết định số 863/QĐ-ĐHĐL ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng trường ĐHTĐ Điện lực. Tại Điều 3: của quyết định này có những quy định như sau: 3.1. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với SV tuyển sinh từ năm 2017 (từ D12) tương đương Bậc 3 trong Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo (phụ lục 1); 3.2. SV phải đạt các học phần tiếng Anh trong CTĐT chuẩn mới được đăng ký dự thi kỳ thi Chuẩn đầu ra Tiếng Anh của Nhà trường. 3.3. Nội dung thi Chuẩn đầu ra của trường ĐHTĐ Điện lực

phải tuân thủ các yêu cầu về trình độ theo qui định tại Thông tư số: 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014, ban hành Khung Tiếng Anh 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Ngày 13/4/2023, Nhà trường đã ban hành Quyết định số 599/QĐ-ĐHĐL về việc bổ sung danh mục chứng chỉ tiếng Anh Aptis ESOL đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho SV hệ ĐHTĐ của Trường ĐHTĐ Điện lực năm học 2022 – 2023.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng về trình độ ngoại ngữ của nhân lực Việt Nam trong bối cảnh HN&PT

Một câu chuyện làm xôn xao dư luận gần đây là có bản tóm tắt Luận án Tiến sĩ chỉ vắn vắn một trang mà có tới 10 lỗi sai cả ngữ pháp, văn phong và từ vựng rất sơ đẳng.

Theo Bùi Anh Tuấn, Hiệu trưởng trường ĐHTĐ Ngoại thương khẳng định: “Ngoại ngữ có vai trò vô cùng quan trọng trong bối cảnh Việt Nam đang hội nhập ngày càng sâu rộng, trong khi ngoại ngữ lại là một yếu kém của SV Việt Nam. Nghiên cứu tại một số trường cao đẳng, ĐHTĐ TP Hồ Chí Minh thì SV năm thứ hai chỉ đạt 360 – 370 điểm topic. Với trình độ ngoại ngữ như vậy thì chưa thể làm việc bằng ngoại ngữ sau khi tốt nghiệp”.

Một số người nhận định, trong đào tạo nhân lực thời hội nhập thì ngoại ngữ phải được coi là số 1, phải đi trước mở đường, phải được coi là điều kiện tiên quyết để tốt nghiệp sau đó mới tới chuyên môn hay chuyên ngành. Quan điểm này có vẻ thái quá và phiến diện nhưng cũng cho thấy tầm quan trọng của ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh đối với nhân lực trong

bối cảnh hiện nay.

Nếu như trước đây, các nhà tuyển dụng của các tập đoàn lớn ở Việt Nam đề cao kinh nghiệm và chuyên môn thì nay đặt yêu cầu về ngoại ngữ lên hàng đầu. Ngoại ngữ không chỉ dừng lại ở việc giao tiếp thông thường mà phải là tiếng Anh chuyên ngành, chuyên sâu vào chuyên ngành được đào tạo để có thể đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng. Muốn làm việc ở các công ty, tập đoàn lớn của Việt Nam thì nhu cầu về nhân sự có trình độ ngoại ngữ ngày càng được đòi hỏi khắt khe hơn. Theo bà Trần Minh Hường, Giám đốc nhân sự Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam thì ngày nay quá trình đàm phán làm việc của công ty không chỉ bó hẹp ở phạm vi Việt Nam mà đã mở rộng hợp tác, đàm phán với nước ngoài nên trong tuyển dụng yêu cầu tiên quyết là phải có tiếng Anh thành thạo. Theo nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, nhân lực của chúng ta chưa sẵn sàng cho hội nhập, ngay cả các cơ sở đào tạo, dường như họ vẫn đang đào tạo những cái mà họ có chưa chú trọng đến cái mà xã hội cần. Khoảng cách giữa có và cần đang rất xa nhau. Để làm việc được trong một thế giới phẳng, thì nhân sự Việt Nam phải có nhiều KN như: KN ngoại ngữ, KN làm việc nhóm, KN giải quyết vấn đề,...

Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) đã thỏa thuận 8 lĩnh vực ngành nghề được tự do di chuyển lao động bắt đầu từ năm 2016, bao gồm: Nha khoa, điều dưỡng, kỹ thuật, xây dựng, kế toán, kiến trúc, khảo sát và du lịch. Nếu NNL của Việt Nam không chuẩn bị điều kiện để thích ứng, rất có thể họ sẽ bị mất việc ngay tại sân nhà. Vậy các trường ĐHC của Việt Nam đã bắt đầu vào cuộc để hội nhập như thế nào?

Thứ nhất, về CTĐT chuẩn quốc tế

Đối với ngành Kế toán, Lê Hữu Lập, Học viện CNBCVT thì từ khi thành lập Khoa, Trường đã xác định phải theo chuẩn quốc tế. Chính vì vậy, có một số mô đun chính, SV(SV) học hoàn toàn bằng tiếng Anh, nhất là SV năm cuối. Không những thế, với SV của Trường, muốn tốt nghiệp, trình độ ngoại ngữ phải đạt bậc 3 - B1 theo khung tham chiếu châu Âu. Các ngành kỹ thuật, xây dựng cũng đang được các trường đổi mới theo hướng hội nhập quốc tế. Trong đó, nhiều chương trình đã được các trường nhập khẩu từ nước ngoài. SV học đến năm cuối sẽ học hoàn toàn bằng tiếng Anh.

Đối với Du lịch, đây là lĩnh vực được cho là chịu tác động đầu tiên của quá trình hội nhập. Hiện nay, nhân lực đang bị đánh giá là một trong những khâu yếu nhất của ngành Du lịch Việt Nam. Theo Tổng cục Du lịch, mỗi năm Việt Nam cần thêm 40.000 lao

động, trong khi số lượng SV tốt nghiệp trong ngành Công nghiệp Du lịch chỉ là 15.000 SV/năm.

Riêng với ngành Y, đây vốn là một ngành đặc thù, tuy nhiên, các trường cũng đã bắt đầu tiếp cận các CTĐT quốc tế. Ông Nguyễn Hữu Tú - Phó Hiệu trưởng Trường ĐHY Hà Nội cho biết để hội nhập, trường vẫn tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới chương trình đảm bảo tiêu chí theo yêu cầu. Trường cũng có nhiều giải pháp để nâng cao trình độ ngoại ngữ cho SV như đào tạo chương trình điều dưỡng bằng tiếng Anh, đào tạo tiếng Anh cho chương trình nhập khẩu của Mỹ. Đồng thời, đẩy mạnh phong trào học ngoại ngữ trong trường như khuyến khích SV làm khóa luận bằng tiếng Anh.

Thứ hai, về ngoại ngữ: Theo yêu cầu của thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau (MRA), lao động phải qua đào tạo và nếu thông thạo ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh sẽ được di chuyển tự do hơn. Trên thực tế, trình độ tiếng Anh của lao động Việt Nam còn quá thấp và rất ít người lao động học ngôn ngữ của các nước ASEAN như Thái Lan, Lào, Campuchia. Để gia nhập Cộng đồng kinh tế chung ASEAN, ngoài yêu cầu về kỹ thuật, lao động phải có trình độ tiếng Anh nhất định.

2.2. Thực trạng đào tạo nhân lực ở trường ĐH Điện lực

Với phương châm mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế, trường ĐH Điện lực xây dựng và phát triển các mối quan hệ hợp tác lâu dài với các tổ chức quốc tế và các đối tác nước ngoài trong khu vực và trên thế giới cả về lĩnh vực giáo dục và đào tạo cũng như về lĩnh vực NCKH và chuyển giao công nghệ. Đến nay, Trường đã phát triển hợp tác với nhiều viện, trường ĐH và tổ chức ở nước ngoài như Viện Grenoble, ĐH Khoa học và Công nghệ (Pháp), ĐH Deakin, ĐHCurtin, Học viện Chisholm (Úc), ĐHBách khoa Prague (Séc), ĐH Palermo (Ý), ĐH Fukui, ĐHNagaoka (Nhật Bản), ĐH Điện lực Thượng Hải (Trung Quốc), ĐHBách khoa Quế Lâm, ĐH Khoa học Kỹ thuật Điện tử Thành Đô (Trung Quốc), UNITEN (Malaysia), ĐHNăng lượng Quốc gia Kazan (Nga), Hiệp hội Kiểm toán Công chứng Anh (Vương quốc Anh)... Các HĐHTQT chủ đạo của Trường bao gồm các hoạt động trao đổi và phát triển học thuật; trao đổi cán bộ, giảng viên và sinh viên; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; liên kết đào tạo quốc tế; đào tạo nâng cao và đào tạo ngắn hạn; đồng tổ chức các hội nghị và hội thảo khoa học quốc tế,... Đặc biệt, từ năm 2018, một số trường ĐH nước ngoài đã công nhận tương đương các tín chỉ trong CTĐT của trường ĐH Điện lực nhằm tạo thuận

lợi cho SV chuyên tiếp học tập nước ngoài với các trường ĐH Deakin (Úc) và ĐH Điện lực Thượng Hải (Trung Quốc). Ngoài ra, Nhà trường đã mời được rất nhiều chuyên gia, các giáo sư có uy tín từ các trường quốc tế đến giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm về cách thức quản lý, triển khai các hoạt động đào tạo, phương pháp giảng dạy, học tập.

Nhằm nâng cao chất lượng, tính cạnh tranh và quốc tế hoá các chương trình đào tạo, ĐH Điện lực (EPU) đã không ngừng mở rộng hợp tác quốc tế, trong đó có Trường ĐH Deakin (Australia). Theo đó, ĐH Deakin đã nghiên cứu, đối sánh CTĐT ĐH ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử, chuyên ngành Hệ thống Điện - Chất lượng cao của EPU với chương trình tương ứng của ĐH Deakin. Qua quá trình nghiên cứu, ĐH Deakin đã công nhận tín chỉ của 22 học phần trong CTĐT Hệ thống điện CLC của EPU tương đương với khối lượng các học phần 2 năm đầu tại ĐH Deakin.

Thúc đẩy HTQT giữa trường ĐH Điện lực với các DN. Chiều 6/4/2023, các DN thuộc đoàn Thương hội tỉnh Giang Tô, Trung Quốc tới thăm và làm việc với Trường ĐH Điện lực.

Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Lê Cường vui mừng khi được đón tiếp đoàn công tác của Thương hội đến thăm và làm việc tại Trường. Nhà trường luôn chú trọng và đẩy mạnh hợp tác với các DN trong và ngoài nước, đồng thời mong rằng qua buổi làm việc này, các bên sẽ tăng cường giao lưu, hợp tác và chia sẻ các thế mạnh của nhau. Trường ĐH Điện lực luôn là một đơn vị đào tạo, cung cấp NNL có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của DN qua đó nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu và gắn kết đào tạo với thực tiễn DN, đẩy mạnh hướng nghiệp cho SV.

Cũng tại buổi làm việc, Nhà trường giới thiệu về một số thông tin nổi bật của trường trong đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, NCKH và HTQT, đặc biệt là tình hình tỷ lệ SV có việc làm, mức thu nhập của SV sau tốt nghiệp.

2.3. Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh chuyên ngành ở trường ĐH Điện lực trong đào tạo nhân lực thời kỳ HN&PT

Một là, Nhà trường cần tiếp tục siết chặt chuẩn đầu ra của SV các chuyên ngành đào tạo. Mỗi chuyên ngành cần có những bộ tiêu chuẩn, tiêu chí riêng, trong đó đặc biệt chú trọng tiêu chuẩn đầu ra đối với học phần tiếng Anh chuyên ngành. Căn cứ vào những tiêu chuẩn, tiêu chí đó SV sẽ phải xây dựng kế hoạch học tập phù hợp trong suốt khóa đào tạo tại Nhà

trường để rèn luyện, vượt qua và đáp ứng được yêu cầu của các nhà tuyển dụng trong bối cảnh HNQT sâu rộng hiện nay.

Hai là, Nhà trường cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa chương trình liên kết đào tạo, lựa chọn chương trình đáp ứng được sự phát triển, yêu cầu nhân lực của Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Ba là, Nhà trường cần tổ chức thường xuyên và hiệu quả hơn nữa các cuộc gặp gỡ trực tiếp với các DN, để SV được «chạm mặt» với các nhà tuyển dụng nhằm giao lưu và ứng tuyển làm việc ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Đây cũng là dịp để SV có cái nhìn đa chiều về xu thế tuyển dụng, cũng như những KN cần thiết để có thể nhanh chóng thích nghi tốt với TTLĐ, đặc biệt là TTLĐ chất lượng cao. Qua đó, SV tiếp tục bồi đắp những thiếu khuyết về năng lực của bản thân để đáp ứng tốt NNL cho thời kỳ HN&PT.

Bốn là, bên cạnh việc tạo ra áp lực về chuẩn ngoại ngữ cho SV để SV phải phấn đấu, phải học thực sự để đáp ứng yêu cầu xã hội. Ngoài CTĐT chính khóa, Nhà trường cần có những CTĐT bổ trợ thông qua các Câu lạc bộ tiếng Anh, Câu lạc bộ KN sống,... để SV có môi trường học tập, rèn luyện, phát triển bản thân.

Năm là, Nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến công tác thực tế, thực tập tại DN của SV. Mở rộng hoạt động đưa SV năm thứ 2, 3 đi thực tập tại các công ty, DN nước ngoài như Trung Quốc, Úc,... để SV được trải nghiệm làm việc trong môi trường quốc tế, rèn luyện KN cho bản thân để đáp ứng tốt nhu cầu nhân lực cho hội nhập.

3. Kết luận

Ngày nay, chất lượng NNL quan trọng hơn bao giờ hết, bởi phát triển NNL là một trong ba khâu đột phá chiến lược trong chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Chất lượng NNL là nền tảng cho sự phát triển bền vững và tăng lợi thế cạnh tranh của quốc gia trên trường quốc tế. Để đảm bảo chất lượng NNL trong thời kỳ HN&PT cần vào sự quyết liệt của các cơ sở đào tạo, bản thân người lao động và các nhà tuyển dụng.

Trong thời gian tới, Nhà trường tiếp tục chú trọng tới kiểm định chất lượng, siết chặt chuẩn đầu ra trong đào tạo nhân lực cho thời kỳ HN&PT.

Tài liệu tham khảo

1. <https://epu.edu.vn/chi-tiet-tin/thuc-day-hop-tac-quoc-te-giua-truong-dai-hoc-dien-luc-voi-cac-doanh-nghiep-13628.html>.

2. <https://tuyensinh.epu.edu.vn/chi-tiet-nganh-dao-tao/dai-hoc-dien-luc-tang-cuong-hop-tac-dao-tao-nhan-su-12211.html>.